

Bản án số: 41/2022/HSST
Ngày 08/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, tên gọi khác: không. Sinh ngày 01/5/1996. ĐKKHKT: Xóm Đ, xã ĐL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T; Con bà Trần Thị Ng; Vợ là Đỗ Thị Hg; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:** Anh Hoàng Ngọc A, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 11, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 00 phút ngày 22/12/2021 tổ công tác Công an phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 566/1 đường Cách Mạng Tháng Tám, thuộc tổ 7 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên phát hiện 01 người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn N. N tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (N khai là Heroine) giao nộp. Tổ công

tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N ngày 22/12/2021 có khối lượng là: 0,280 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu N.

Tại bản Kết luận giám định số 85/KL - KTHS ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu N gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,280 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, Nguyễn từ Công ty đang làm thuê phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên đến khu vực tổ 7 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi N gặp và hỏi mua ma túy của 01 người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ, 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, với giá 200.000 đồng, N cầm số ma túy vừa mua được cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, đi về đến khu vực đầu ngõ 566/1 đường Cách Mạng Tháng Tám, thuộc tổ 7 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên thì bị Công an phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên phát hiện kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án là: 02 bì niêm phong ký hiệu N, N1. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSNDTPTN, ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 **BLHS**, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu N, N1.

+ Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 9 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại tổ 7 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ 0,280 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

... c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu N, N1 bên trong chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực ngõ 566/1 đường Cách Mạng Tháng Tám, thuộc phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51BLHS, xử phạt Nguyễn Văn N 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu N, N1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 109 ngày 24/01/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân